

Số: 30 /KH-UBND

Cần Thơ, ngày 17 tháng 02 năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai các nhiệm vụ trọng tâm năm 2024 của Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn thành phố Cần Thơ

Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” (Đề án 06); Thông báo số 06/TB-VPCP ngày 10 tháng 01 năm 2024 của Văn phòng Chính phủ về kết luận Hội nghị đánh giá tình hình 02 năm triển khai thực hiện Đề án 06; Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ xây dựng Kế hoạch triển khai các nhiệm vụ trọng tâm năm 2024, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tiếp tục tổ chức triển khai, thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp được quy định tại Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 63/KH-UBND ngày 18 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban nhân dân thành phố về triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn thành phố; đồng thời, triển khai thực hiện nhiệm vụ năm 2024 được phân công theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

2. Phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị, đặc biệt là người đứng đầu các sở, ban, ngành thành phố, Ủy ban nhân dân quận, huyện; sự tham gia của tổ chức, doanh nghiệp và người dân trong quá trình triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn thành phố là yếu tố quyết định, đảm bảo sự thành công của chuyển đổi số.

3. Xác định cụ thể các nội dung công việc, công tác phối hợp, trách nhiệm của các sở, ban, ngành thành phố; Ủy ban nhân dân quận, huyện và cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai thực hiện Đề án 06.

4. Kịp thời kiến nghị, đề xuất các giải pháp xử lý những khó khăn, vướng mắc của các sở, ban, ngành và địa phương đang gặp phải trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ của Đề án 06; khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác chỉ đạo, điều hành của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

5. Bảo đảm tất cả các nhiệm vụ trong Đề án phải được thực hiện đúng yêu cầu, tiến độ, góp phần phục vụ thành công chuyển đổi số quốc gia.

II. MỤC TIÊU

1. Triển khai thực hiện 100% các dịch vụ công theo Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04 tháng 4 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ ngay sau khi Bộ, ngành Trung ương có hướng dẫn triển khai thực hiện.

2. Duy trì công tác thu nhận hồ sơ cấp Căn cước công dân, tài khoản định danh điện tử cho công dân đủ điều kiện trên địa bàn thành phố.

3. Nhập dữ liệu 100% hội viên Hội Nông dân, Hội Người cao tuổi, Hội Cựu chiến binh, Hội Chữ thập đỏ, người có công, người lao động đã được các ngành thu thập thông tin vào phần mềm quản lý trên nền tảng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

4. Thực hiện chi trả trợ cấp an sinh xã hội không dùng tiền mặt cho 100% người được hưởng chính sách an sinh xã hội đã có tài khoản và có nhu cầu chi trả qua tài khoản.

5. Nâng cấp, hoàn thiện về hạ tầng công nghệ thông tin của thành phố phục vụ triển khai Đề án 06 và Đề án Trung tâm dữ liệu quốc gia; bảo đảm, duy trì an toàn, an ninh mạng đối với các hệ thống thông tin của thành phố có kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, phục vụ giải quyết thủ tục hành chính (TTHC), cung cấp dịch vụ công trực tuyến theo đúng quy định.

6. Tập trung triển khai hiệu quả 41 mô hình, giải pháp công nghệ thực hiện Đề án 06 theo Kế hoạch số 229/KH-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân thành phố; đảm bảo mang lại hiệu quả thiết thực, phục vụ người dân, doanh nghiệp trên các lĩnh vực của đời sống xã hội.

III. NỘI DUNG NHIỆM VỤ

1. Nhóm nhiệm vụ tham mưu, chỉ đạo, triển khai

a) Tham mưu, đề xuất Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Nghị quyết miễn giảm phí, lệ phí thực hiện dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn thành phố.

b) Tiếp tục duy trì, kiện toàn thành viên Tổ công tác, Tổ giúp việc đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ, đề cao tính kỷ luật, trách nhiệm của mỗi thành viên trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

c) Người đứng đầu có cơ chế kiểm tra, giám sát đề hướng dẫn, giải đáp vướng mắc cho cấp cơ sở.

d) Bố trí kinh phí để triển khai Đề án 06 đảm bảo hiệu quả, đồng bộ.

2. Nhóm tiện ích phục vụ giải quyết TTHC và cung cấp dịch vụ công trực tuyến

a) Hoàn thành triển khai 100% các dịch vụ công thuộc thẩm quyền của địa phương theo Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04 tháng 02 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ sau khi được các Bộ, ngành Trung ương hướng dẫn, triển khai.

b) Đẩy nhanh tiến độ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ, gắn việc số hóa với việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức trong quá trình giải quyết TTHC; không yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC đã được số hóa theo đúng quy định.

c) Thực hiện chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp dựa trên dữ liệu, thời gian thực theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm công khai, minh bạch, cá thể hóa trách nhiệm, đề cao vai trò người đứng đầu, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính.

d) Rà soát, công bố, cập nhật, công khai đầy đủ các bộ phận cấu thành của TTHC trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC theo đúng quy định tại Điều 8 Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ.

đ) Tái cấu trúc 53 dịch vụ công thiết yếu tích hợp, cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia sau khi được các Bộ, ngành Trung ương hướng dẫn; xây dựng, ban hành theo thẩm quyền quy trình điện tử liên thông đối với các nhóm TTHC liên thông.

e) 100% TTHC đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình và được định danh, xác thực điện tử hoặc xác thực, chia sẻ dữ liệu dân cư.

g) 100% người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình được định danh và xác thực điện tử thông suốt.

h) 100% người dân khi thực hiện TTHC tại Bộ phận Một cửa các cấp được định danh, xác thực điện tử trên hệ thống định danh và xác thực điện tử của Bộ Công an đã kết nối, tích hợp với Cổng Dịch vụ công quốc gia.

i) 100% kết quả giải quyết TTHC của cá nhân được lưu trữ điện tử.

k) 50% mẫu đơn, tờ khai có thông tin công dân được chuẩn hóa thống nhất theo yêu cầu từ dữ liệu gốc của Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

l) Tối thiểu 90% người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết TTHC đối với 53 dịch vụ công thiết yếu và các lĩnh vực: cư trú, hộ tịch, xuất nhập cảnh, cấp Căn cước công dân...

m) 100% TTHC, giấy tờ công dân liên quan đến dân cư được cắt giảm, đơn giản hóa so với thời điểm Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2022.

n) Thực hiện theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư tích hợp, kết nối và chia sẻ dữ liệu doanh nghiệp giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp với Cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông

tin giải quyết TTHC thành phố.

o) Thực hiện công khai, minh bạch đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin về TTHC và quá trình tiếp nhận, giải quyết TTHC để người dân, doanh nghiệp tiếp cận, theo dõi, giám sát, đánh giá trong quá trình tổ chức thực hiện TTHC.

p) Tập trung chuyển đổi quy trình, thực hiện TTHC, dịch vụ công từ phương thức truyền thống sang môi trường điện tử, chuẩn hóa, tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ, xây dựng các biểu mẫu điện tử, phần mềm chuyên dụng, số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC để làm giàu kho dữ liệu, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp không phải cung cấp lại các thông tin đã có.

3. Nhóm tiện ích phục vụ công dân số

a) Duy trì công tác thu nhận hồ sơ cấp Thẻ Căn cước công dân gắn chip điện tử, tài khoản định danh điện tử cho công dân đủ điều kiện trên địa bàn thành phố. Triển khai ứng dụng các nhóm tiện ích đã được cung cấp trên VNeID trong các lĩnh vực quản lý nhà nước và phát triển kinh tế - xã hội.

b) Duy trì, bảo đảm yêu cầu dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống” và thực hiện làm giàu dữ liệu thông tin công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

c) Triển khai các nhóm tiện ích được cung cấp trên VNeID theo lộ trình của Bộ Công an: Dịch vụ công (lưu trú, tố giác tin báo tội phạm, tạm trú....); tích hợp các giấy tờ cá nhân của công dân (Giấy phép lái xe, Đăng ký xe...); Sổ sức khỏe điện tử, Sổ Bảo hiểm xã hội, an sinh xã hội; tiện ích loa phông (thông báo tình hình, chế độ chính sách của Chính phủ, cơ quan Nhà nước...).

4. Hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung, làm giàu dữ liệu dân cư

a) 100% hồ sơ về dân cư được tạo, lưu trữ, chia sẻ dữ liệu điện tử theo quy định.

b) Tổ công tác triển khai Đề án 06 cấp huyện, cấp xã thường xuyên rà soát, cập nhật, làm sạch dữ liệu của các ngành: lao động - thương binh và xã hội, tư pháp, y tế, đất đai, nhà ở, dữ liệu của các hội, đoàn thể... đảm bảo thời gian, tiến độ được giao.

5. Nhóm tiện ích phục vụ phát triển kinh tế - xã hội

a) Tiếp tục triển khai giải pháp đẩy mạnh chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt; nhất là chi trả cho 100% đối tượng đã có tài khoản hoặc có nhu cầu chi trả qua tài khoản.

b) Tiếp tục thực hiện chi trả không dùng tiền mặt trong các lĩnh vực an sinh xã hội, y tế, giáo dục, trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ cấp thất nghiệp...

6. Phục vụ chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp

Tiếp tục kết nối, chia sẻ dữ liệu Cơ sở dữ liệu dân cư với các cơ sở dữ liệu khác để làm giàu dữ liệu dân cư nhằm tổng hợp, phân tích, dự báo các thông tin nhằm phục vụ việc điều hành của lãnh đạo các cấp trong thành phố.

7. Đảm bảo an ninh, an toàn thông tin

Nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu tại Công văn số 1552/BTTTT-TTH ngày 26 tháng 4 năm 2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông; duy trì việc đảm bảo an ninh, an toàn thông tin trong kết nối giữa Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết TTHC, dịch vụ công theo Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ.

8. Công tác tuyên truyền

Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền bằng nhiều hình thức về tiện ích, kết quả của Đề án 06, các mô hình điểm, lợi ích của Thẻ Căn cước công dân, ứng dụng VNeID, dịch vụ công trực tuyến... tạo sự lan toả của Đề án sâu rộng trong quần chúng nhân dân.

9. Các nhiệm vụ thuộc Đề án Trung tâm dữ liệu quốc gia theo Nghị quyết số 175/NQ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2023 của Chính phủ

a) Phối hợp với Trung tâm dữ liệu quốc gia hoặc Bộ Công an xây dựng phương án đồng bộ dữ liệu về con người theo phạm vi quản lý về Trung tâm dữ liệu quốc gia.

b) Phối hợp rà soát, bổ sung các điều kiện bảo đảm an ninh, an toàn thông tin theo tiêu chuẩn của Trung tâm dữ liệu quốc gia.

c) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ tiến hành rà soát các văn bản quy phạm pháp luật để đề xuất cấp có thẩm quyền thực hiện sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các văn bản pháp luật phục vụ kết nối, khai thác dữ liệu giữa Trung tâm dữ liệu quốc gia và các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

d) Phối hợp rà soát, khảo sát, nghiên cứu, đề xuất và phê duyệt các dự án để triển khai theo các nhiệm vụ phân công của Đề án xây dựng Trung tâm dữ liệu quốc gia.

10. Thực hiện có hiệu quả các mô hình điểm của Đề án 06 trên địa bàn thành phố

Triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 229/KH-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc triển khai thực hiện các mô hình của Đề án 06 trên địa bàn thành phố Cần Thơ theo chức năng nhiệm vụ được giao.

(Đính kèm Phụ lục nhiệm vụ cụ thể)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kế hoạch này, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện có liên quan xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện **trước ngày 29 tháng 02 năm 2024**, gửi về Tổ công tác triển khai Đề án 06 thành phố (qua Công an thành phố). Chủ động phối hợp chặt chẽ với các cơ quan có liên quan triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao đạt hiệu quả.

Định kỳ hàng tháng (trước ngày 13 của tháng), hàng quý (trước ngày 13 của tháng cuối quý), 6 tháng (trước ngày 13 tháng 6), 01 năm (trước ngày 13 tháng 12) báo cáo kết quả thực hiện về Tổ công tác triển khai Đề án 06 thành phố (qua Công an thành phố).

2. Sở Tài chính phối hợp với Công an thành phố tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố về kinh phí thực hiện Kế hoạch này và tùy theo tình hình cân đối ngân sách của địa phương để bố trí kinh phí theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

3. Công an thành phố - Cơ quan thường trực Tổ công tác triển khai Đề án 06 thành phố có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn thực hiện các nhiệm vụ đề ra. Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo định kỳ kết quả thực hiện Đề án 06 theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố về triển khai các nhiệm vụ trọng tâm năm 2024 của Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn thành phố Cần Thơ./. *hl*

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (báo cáo);
- Bộ Công an (báo cáo);
- TT Thành ủy, TT HĐND TP;
- CT, PCT UBND TP;
- Ủy ban MTTQ VN TP;
- Các Ban xây dựng Đảng thuộc TU;
- Viện kiểm sát nhân dân TP;
- Tòa án nhân dân TP;
- Bảo hiểm xã hội TP;
- Cục thuế TP;
- Công ty Điện lực TP;
- Tổ công tác Đề án 06 TP;
- Sở, ban, ngành TP;
- UBND quận, huyện;
- VP UBND TP (2,3,4,5,6,7);
- Công TTĐT TP;
- Lưu: VT,ĐTS.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Trần Việt Trường
Trần Việt Trường



PHỤ LỤC

Nhiệm vụ trọng tâm năm 2024 của Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn thành phố Cần Thơ
(Kèm theo Kế hoạch số 30 /KH-UBND ngày 17 tháng 02 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ)

TT	Nội dung, nhiệm vụ cụ thể	Văn bản chỉ đạo	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
Nhóm tham mưu, chỉ đạo, triển khai					
1	Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Nghị quyết miễn, giảm phí, lệ phí trong thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử giai đoạn từ nay đến năm 2025	Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ; Thông báo số 06/TB-VPCP ngày 10/01/2024 của Văn phòng Chính phủ	Sở Tài chính	Sở Nội vụ, Công an thành phố và các sở, ban, ngành	Tháng 3 năm 2024
2	Tiếp tục duy trì, kiện toàn thành viên Tổ công tác, Tổ giúp việc bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, đề cao tính kỷ luật, trách nhiệm của mỗi thành viên Tổ công tác trong thực hiện nhiệm vụ được giao		Công an thành phố	Văn phòng UBND thành phố và các sở, ban, ngành	Năm 2024 (khi có sự thay đổi)
3	Người đứng đầu có cơ chế kiểm tra, giám sát để hướng dẫn, giải đáp vướng mắc cho cấp cơ sở		Các sở, ban, ngành; UBND quận, huyện	UBND xã, phường, thị trấn	Thường xuyên
4	Bố trí kinh phí để triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06 đảm bảo hiệu quả, đồng bộ	Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện	Quý I/2024
Nhóm tiện ích phục vụ giải quyết TTHC và cung cấp dịch vụ công trực tuyến					

TT	Nội dung, nhiệm vụ cụ thể	Văn bản chỉ đạo	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
5	Triển khai 100% các dịch vụ công thuộc thẩm quyền của địa phương theo Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ sau khi được các Bộ, ngành Trung ương hướng dẫn, triển khai	Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ	Các sở: Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài nguyên và Môi trường, Tư pháp, Y tế, Giao thông vận tải, Giáo dục và Đào tạo; Công ty Điện lực thành phố; Cục Thuế thành phố; Bảo hiểm xã hội thành phố; Toà án nhân dân thành phố; Công an thành phố; UBND quận, huyện	Văn phòng UBND thành phố	Theo lộ trình của bộ, ngành Trung ương
6	Đẩy nhanh tiến độ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 và Nghị định số 107/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ	Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ	Các sở, ban, ngành; UBND quận, huyện	Sở Thông tin và Truyền thông; Văn phòng UBND thành phố	Theo lộ trình của bộ, ngành Trung ương
7	Gắn việc số hóa với việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, trong quá trình giải quyết TTHC; không yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC đã được số hóa theo đúng quy định	Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ	Các sở, ban, ngành; UBND quận, huyện	Sở Thông tin và Truyền thông; Văn phòng UBND thành phố	Thường xuyên
8	Thực hiện chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp dựa trên dữ liệu, thời gian thực theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm công khai, minh bạch, cá thể hóa trách nhiệm, đề cao vai trò người đứng đầu, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính	Chỉ thị số 05/CT-Tg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ	Các sở, ban, ngành; UBND quận, huyện	Văn phòng UBND thành phố, Sở Nội vụ	Thường xuyên

TT	Nội dung, nhiệm vụ cụ thể	Văn bản chỉ đạo	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
9	Rà soát, công bố, cập nhật, công khai đầy đủ các bộ phận cấu thành của TTHC trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC theo đúng quy định tại Điều 8 Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ	Công văn số 4022/TCTTKĐA ngày 12/6/2023 của Tổ công tác triển khai Đề án 06	Các sở, ban, ngành	Văn phòng UBND thành phố	Thường xuyên
10	Tái cấu trúc 53 dịch vụ công thiết yếu tích hợp, cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia sau khi được các Bộ, ngành Trung ương hướng dẫn; xây dựng, ban hành theo thẩm quyền quy trình điện tử liên thông đối với các nhóm TTHC liên thông	Chỉ thị số 05/CT-Tg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ	Các sở: Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài nguyên và Môi trường, Tư pháp, Y tế, Giao thông vận tải, Giáo dục và Đào tạo; Công ty Điện lực thành phố; Cục Thuế thành phố; Bảo hiểm xã hội thành phố; Toà án nhân dân thành phố; Công an thành phố; UBND quận, huyện	Văn phòng UBND thành phố; UBND quận, huyện	Tháng 4 năm 2024
11	100% TTHC đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình và được định danh, xác thực điện tử hoặc xác thực, chia sẻ dữ liệu dân cư	Lộ trình Đề án 06	Các sở, ban, ngành; UBND quận, huyện	Sở Thông tin và Truyền thông; Văn phòng UBND thành phố	Thường xuyên
12	100% người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình được định danh và xác thực điện tử thông suốt	Lộ trình Đề án 06	Các sở, ban, ngành; UBND quận, huyện	Công an thành phố; Sở Thông tin và Truyền thông	Thường xuyên
13	100% người dân khi thực hiện TTHC tại Bộ phận Một cửa các cấp được định danh, xác thực điện tử trên hệ thống định danh và xác thực điện tử của Bộ Công an đã kết nối, tích hợp với Cổng Dịch vụ công quốc gia	Lộ trình Đề án 06	Các sở, ban, ngành; UBND quận, huyện	Công an thành phố; Sở Thông tin và Truyền thông	Thường xuyên

TT	Nội dung, nhiệm vụ cụ thể	Văn bản chỉ đạo	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
14	100% kết quả giải quyết TTHC của cá nhân được lưu trữ điện tử	Lộ trình Đề án 06	Các sở, ban, ngành; UBND quận, huyện	Sở Thông tin và Truyền thông	Thường xuyên
15	50% mẫu đơn, tờ khai có thông tin công dân được chuẩn hóa thống nhất theo yêu cầu từ dữ liệu gốc của Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư	Lộ trình Đề án 06	Các sở, ban, ngành; UBND quận, huyện	Sở Thông tin và truyền thông	Tháng 12 năm 2024
16	Tối thiểu 90% người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết TTHC đối với 53 dịch vụ công thiết yếu và các lĩnh vực: cư trú, hộ tịch, xuất nhập cảnh, cấp căn cước công dân...	Lộ trình Đề án 06	Các sở: Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài nguyên và Môi trường, Tư pháp, Y tế, Giao thông vận tải, Giáo dục và Đào tạo; Công ty Điện lực thành phố; Cục Thuế thành phố; Bảo hiểm xã hội thành phố; Toà án nhân dân thành phố; Công an thành phố; UBND quận, huyện	Văn phòng UBND thành phố	Thường xuyên
17	100% TTHC, giấy tờ công dân liên quan đến dân cư được cắt giảm, đơn giản hóa so với thời điểm Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022	Lộ trình Đề án 06	Các sở, ban, ngành; UBND quận, huyện	Văn phòng UBND thành phố	Tháng 12 năm 2024
18	Thực hiện theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư tích hợp, kết nối và chia sẻ dữ liệu doanh nghiệp giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp với Cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố.	Lộ trình Đề án 06	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý I năm 2024
19	Thực hiện công khai, minh bạch đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin về TTHC và quá trình tiếp nhận, giải quyết	Công văn số 4022/TCTTKĐA	Các sở, ban, ngành; UBND quận, huyện	Sở Thông tin và Truyền thông	Thường xuyên

TT	Nội dung, nhiệm vụ cụ thể	Văn bản chỉ đạo	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
	TTHC để người dân, doanh nghiệp tiếp cận, theo dõi, giám sát, đánh giá trong quá trình tổ chức thực hiện TTHC	ngày 12/6/2023 của Tổ công tác triển khai Đề án 06			
20	Tập trung chuyển đổi quy trình, thực hiện TTHC, dịch vụ công từ phương thức truyền thống sang môi trường điện tử, chuẩn hóa, tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ, xây dựng các biểu mẫu điện tử, phần mềm chuyên dụng, số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC để làm giàu kho dữ liệu, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp không phải cung cấp lại các thông tin đã có	Công văn số 4022/TCTTKĐA ngày 12/6/2023 của Tổ công tác triển khai Đề án 06	Các sở, ban, ngành; UBND quận, huyện	Sở Thông tin và Truyền thông; Văn phòng UBND thành phố	Thường xuyên
Nhóm phục vụ phát triển công dân số					
21	Duy trì công tác thu nhận hồ sơ cấp Căn cước công dân gắn chip điện tử, tài khoản định danh điện tử cho công dân đủ điều kiện trên địa bàn thành phố		Công an thành phố	Các sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, xã, phường, thị trấn	Thường xuyên
22	Duy trì bảo đảm yêu cầu “đúng, đủ, sạch, sống” và thực hiện làm giàu thông tin công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư		Công an thành phố	Các sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, xã, phường, thị trấn	Thường xuyên
23	Triển khai các nhóm tiện ích được cung cấp trên VNeID theo lộ trình của Bộ Công an: Dịch vụ công (lưu trú, tố giác tin báo tội phạm, tạm trú...); tích hợp các giấy tờ cá nhân của công dân (Giấy phép lái xe, Đăng ký xe...); Sổ sức khỏe điện tử, Sổ Bảo hiểm xã hội, an sinh xã hội; tiện ích loa phường (thông báo tình hình, chế độ chính sách của Chính phủ, cơ quan Nhà nước...)	Luật Căn cước	Công an thành phố	Các sở, ban, ngành; UBND quận, huyện	Thường xuyên

TT	Nội dung, nhiệm vụ cụ thể	Văn bản chỉ đạo	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
Hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung, làm giàu dữ liệu dân cư					
24	100% hồ sơ về dân cư được tạo, lưu trữ, chia sẻ dữ liệu điện tử theo quy định	Lộ trình Đề án 06	Các sở, ban, ngành; UBND quận, huyện	Sở Thông tin và Truyền thông; Văn phòng UBND thành phố	Tháng 9 năm 2024
25	Chỉ đạo Tổ công tác triển khai Đề án 06 cấp huyện, cấp xã thực hiện nghiêm túc, quyết liệt theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố, Tổ công tác triển khai Đề án 06 thành phố về thực hiện làm sạch dữ liệu của các ngành: lao động - thương binh và xã hội, y tế, đất đai, nhà ở, dữ liệu của các hội, đoàn thể... đảm bảo thời gian, tiến độ được giao	Chỉ thị số 05/CT-Tg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ	UBND quận, huyện	Công an thành phố	Thường xuyên
Nhóm phát triển kinh tế - xã hội					
26	Tiếp tục triển khai giải pháp đẩy mạnh chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt; nhất là chi trả cho 100% đối tượng đã có tài khoản hoặc có nhu cầu chi trả qua tài khoản	Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 25/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Công an thành phố; Sở Thông tin và Truyền thông; UBND quận, huyện	Thường xuyên
27	Tiếp tục triển khai việc khám, chữa bệnh Bảo hiểm y tế bằng Thẻ Căn cước công dân và ứng dụng VNeID tích hợp Bảo hiểm y tế trong khám chữa bệnh	Kế hoạch số 42/KH-UBND ngày 24 tháng 02 năm 2023 của UBND thành phố	Sở Y tế		Thường xuyên
Phục vụ chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp					
28	Tiếp tục kết nối, chia sẻ dữ liệu Cơ sở dữ liệu dân cư với các cơ sở dữ liệu khác để làm giàu dữ liệu dân cư nhằm		Sở Thông tin và Truyền thông	Công an thành phố; các sở ban ngành; UBND	Tháng 6 năm 2024

TT	Nội dung, nhiệm vụ cụ thể	Văn bản chỉ đạo	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
	tổng hợp, phân tích, dự báo các thông tin nhằm phục vụ việc điều hành của lãnh đạo các cấp trong thành phố.			quận, huyện	
Đảm bảo an ninh, an toàn thông tin					
29	Nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu tại Công văn số 1552/BTTTT-TTH ngày 26/4/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông; duy trì việc đảm bảo an ninh, an toàn thông tin trong kết nối giữa Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết TTHC, dịch vụ công theo Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ	Chỉ thị số 05/CT-Tg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành; UBND quận, huyện	Thường xuyên
Công tác tuyên truyền					
30	Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền về tiện ích của Đề án 06, các mô hình điểm, các ứng dụng Thẻ Căn cước công dân, ứng dụng VNeID trên các trang mạng xã hội, Cổng thông tin điện tử thành phố, lồng ghép tuyên truyền trên sóng truyền hình địa phương		Sở Thông tin và Truyền thông, Công an thành phố, Đài Phát thanh và Truyền hình thành phố	Các sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện, xã, phường, thị trấn	Thường xuyên
Các nhiệm vụ thuộc Đề án Trung tâm dữ liệu quốc gia theo Nghị quyết số 175/NQ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2023 của Chính phủ					
31	Phối hợp với Trung tâm dữ liệu quốc gia hoặc Bộ Công an xây dựng phương án đồng bộ dữ liệu về con người theo phạm vi quản lý về Trung tâm dữ liệu quốc gia	Nghị quyết số 175/NQ-CP ngày 30/10/2023 của Chính phủ	Sở Thông tin và Truyền thông; Công an thành phố	Các sở, ban, ngành; UBND quận, huyện	Theo tiến độ của Bộ Công an
32	Phối hợp rà soát, bổ sung các điều kiện bảo đảm an ninh, an toàn thông tin theo tiêu chuẩn của Trung tâm dữ liệu quốc gia	Nghị quyết số 175/NQ-CP ngày 30/10/2023 của	Sở Thông tin và Truyền thông	Công an thành phố; các sở, ban, ngành; UBND	Theo tiến độ của Bộ, ngành

TT	Nội dung, nhiệm vụ cụ thể	Văn bản chỉ đạo	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
		Chính phủ		quận, huyện	Trung ương
33	Căn cứ chức năng, nhiệm vụ chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị rà soát các văn bản quy phạm pháp luật để đề xuất cấp có thẩm quyền thực hiện sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các văn bản pháp luật phục vụ kết nối, khai thác dữ liệu giữa Trung tâm dữ liệu quốc gia và các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành	Nghị quyết số 175/NQ-CP ngày 30/10/2023 của Chính phủ	Sở Tư pháp	Công an thành phố; các sở, ban, ngành; UBND quận, huyện	Theo tiến độ của Bộ, ngành Trung ương
34	Phối hợp rà soát, khảo sát, nghiên cứu, đề xuất và phê duyệt các dự án để triển khai theo các nhiệm vụ phân công của Đề án xây dựng Trung tâm dữ liệu quốc gia	Nghị quyết số 175/NQ-CP ngày 30/10/2023 của Chính phủ	Sở Thông tin và Truyền thông	Công an thành phố; các sở, ban, ngành; UBND quận, huyện	Theo tiến độ của Bộ, ngành Trung ương
Thực hiện có hiệu quả các mô hình điểm của Đề án 06 trên địa bàn thành phố					
35	Tiếp tục triển khai thực hiện 23 mô hình Đề án 06 trong tháng 3 năm 2024	Kế hoạch số 229/KH-UBND ngày 14/11/2023 của UBND thành phố	Các sở, ban ngành được giao nhiệm vụ chủ trì thực hiện	Các sở, ngành; UBND các quận, huyện	Tháng 3 năm 2024
36	Triển khai thực hiện 18 mô hình Đề án 06 trong năm 2024	Kế hoạch số 229/KH-UBND ngày 14/11/2023 của UBND thành phố	Các sở, ban ngành được giao nhiệm vụ chủ trì thực hiện	Các sở, ngành; UBND các quận, huyện	Năm 2024